



Thư Mùa Giáng Sinh 2011 của Đức Tổng Viện Phụ

## **Cây vả và cội rễ**

Kính thưa Anh Chị em đan sĩ Xi-tô rất thân mến.

Chuyến viếng thăm dài ngày ở Việt Nam đã giúp tôi đào sâu thêm sự hiểu biết về Toàn Dòng, về ơn gọi và sứ vụ của chúng ta. Tất cả là hồng ân, và hồng ân ấy như là một thách đố mời gọi chúng ta tiếp tục lên đường trong một cuộc hành trình mà chỉ có Chúa Thánh Thần mới có thể giúp chúng ta tiến bước. Khi tiếp cận với đời sống năng động, sự tiếp đón nồng nhiệt, sự thanh bần và giản dị của các anh chị em của chúng ta tại Á Châu, và của đất nước của họ, tôi càng nhận thức sâu sắc hơn về sự dẫn thân mà Chúa đòi hỏi nơi chúng ta, trong mọi hoàn cảnh hay môi trường văn hóa chúng ta sống. Dù ở đâu, không có gì cấp bách hơn việc chúng ta phải đào sâu về kinh nghiệm, và về việc huấn luyện ơn gọi đan sĩ cộng tu, để chúng ta có thể thực sự cống hiến cho chính mỗi người anh em chúng ta, cho những ai đến với chúng ta, và cho xã hội đang sống quanh chúng ta, một chứng tá chính thật về một nền nhân bản mới mà chính Con Thiên Chúa đã hiện thực hóa, khi nhập thể làm người.

Nhân tính của Đức Ki-tô được hình thành vì chúng ta, đem lại cho chúng ta kinh nghiệm về một đời sống mới, đời sống quy hướng về Chúa Cha trong hơi thở của Thần Khí. Nhưng để điều này trở thành thực tại nơi chúng ta, chúng ta được mời gọi tự thâm tâm hãy bỏ mình và bước theo Chúa. Bước theo Đức Giê-su là luật của tất cả các tu luật; và đối với chúng ta, thánh Biển Đức - cũng như các linh phụ và linh mẫu Xi-tô - là những bậc thầy hướng dẫn đường tâm linh, dạy chúng ta bước theo Đức Ki-tô: “vậy chúng ta hãy lấy đức tin và sự thực thi các việc lành như đai nịt lưng, rồi dưới sự hướng dẫn của Tin Mừng, chúng ta tiến bước theo đường của Chúa, để đáng được xem thấy Đấng đã gọi chúng ta vào Vương Quốc của Ngài” (Tu Luật, Lời mở đầu. 21).

Trong kinh nghiệm này, trong việc tiến bước này, tất cả chúng ta, dù ở đâu đi nữa, đều cảm thấy có những lúc mệt mỏi, do dự, lưỡng lự. Tôi nhận thấy rằng những vấn đề

của các cộng đoàn đông đảo và trẻ trung ở Việt Nam cũng rất tương tự với những vấn đề đã xảy ra nơi các cộng đoàn nhỏ bé và già nua ở Tây phương. Nói tóm lại, tất cả chúng ta đều gặp những vất vả nào đó trong việc đơn sơ bỏ mình để dẫn bước trên con đường mà chính Ngôi Lời Thiên Chúa vạch ra cho chúng ta, Đấng đã nhập thể làm người và mời gọi chúng ta bước theo Ngài. Tại sao lại có vất vả? Tại sao lại lưỡng lự để trở nên đơn sơ?

### **“Làm sao Ngài lại biết tôi?”**

Những môn đệ đầu tiên của Đức Giê-su đã bước theo Ngài; họ đã được lôi kéo bởi chính sự hấp dẫn từ con người và lời giảng dạy của Ngài. Mỗi lần gặp Ngài đều là một biến cố có sức lôi cuốn cả cuộc đời của họ vào trong khát vọng được ở mãi bên Ngài. Dù không ai có thể giải thích được sự hấp dẫn này, nhưng nó là một kinh nghiệm mà các môn đệ không thể nào phủ nhận được, cho dầu họ từng có lần bất trung, từ bỏ hay chối bỏ Ngài. Nơi Đức Giê-su, điều đánh động họ chính là việc tiếp cận với màu nhiệm của Ngài, mặc khải cho họ biết màu nhiệm của chính họ, màu nhiệm của đời họ, của nguồn gốc và vận mệnh của họ.

Khi thấy Nathanaen tiến về phía mình, Đức Giê-su đã nói: “Đây đích thật là một người Ítraen, lòng dạ không có gì gian dối”. Ông Nathanaen ngạc nhiên hỏi Người: “Làm sao Ngài lại biết tôi? (Gn 1,47-48).

Câu hỏi này cho thấy Nathanaen đã trực giác được một điều là màu nhiệm đời mình chỉ được mặc khải trong Đức Giê-su. “Làm sao Ngài biết tôi?": Đức Giê-su biết chúng ta từ Nguồn Cội của chúng ta, Nguồn Cội mà chính chúng ta cũng không biết, bởi vì Nguồn Cội ấy hiện hữu trước chúng ta từ thuở đời đời trong kế hoạch của Chúa Cha, Đấng sáng tạo chúng ta theo hình ảnh của Chúa Con.

Đức Giê-su đã đáp lại Nathanaen bằng câu trả rất khó hiểu: “trước khi Philipphê gọi anh, lúc anh đang ở dưới cây vả, tôi đã thấy anh” (Gv 1,48), và điều Nathanaen có thể hiểu là lắng nghe và bước theo Đức Ki-tô hầu trở lại với Nguồn Cội và đạt tới Cùng Đích mà Đức Giê-su chỉ cho ông biết. Thực vậy, ngay lập tức, Đức Giê-su loan báo và hứa ban cho các môn đệ một mặc khải và một kinh nghiệm, đó là nơi Ngài, họ sẽ biết được Vận Mệnh của họ: “thật, tôi bảo thật các anh, các anh sẽ thấy trời rộng mở, và các thiên thần của Thiên Chúa lên lên xuống xuống trên Con Người” (Gn 1,51).

Sự cảm nghiệm màu nhiệm của chúng ta trong cuộc gặp gỡ với màu nhiệm của Đức Ki-tô có thể được hàm chứa trong một tâm cảm ngạc nhiên, sững sờ vốn được chỗi dậy trong chúng ta ngang qua lần gặp gỡ đầu tiên với Đức Giê-su. Nhưng cảm nghiệm này sẽ không thể tiếp diễn trong cuộc đời của chúng ta, cho dù chúng ta đã từng được lôi cuốn bởi sự hấp dẫn của Đức Ki-tô, nếu chúng ta không biết lắng nghe tiếng gọi của Ngài và bước theo Ngài với lòng trung thành khiêm tốn. Để thấy trời mở ra và các thiên thần của Đức Chúa lên xuống trên Con Người, cần phải thực hiện một cuộc hành trình cùng với Đức Ki-tô trong nhịp sống đều đặn thường ngày của cuộc đời chúng ta. Thánh Biển Đức đã nói rằng chúng ta cần phải tiến bước trên chiếc thang khiêm nhường: “vì vậy, thưa anh em, nếu muốn đạt đỉnh cao của đức khiêm nhường trọn hảo và mau vươn tới cõi trời cao bằng cuộc sống khiêm nhường ở đời này, chúng ta hãy lấy việc làm dựng thành cái thanh mà leo lên, như chiếc thang đã hiện ra cho ông Giacóp trong giấc mộng. Trên thang đó, ông thấy các thiên thần lên lên xuống xuống (...). Chiếc thang

được dựng lên đó chính là đời tạm này. Nhờ lòng khiêm nhường, nó sẽ được Chúa nâng lên tận trời cao” (Tu luật, 7,5-8).

Hành trình này sẽ đưa chúng ta đến tri thức chân thật và khiêm tốn về chính bản thân mình, và tri thức ấy ngày càng trùng khớp với tri thức mà Đức Ki-tô có về chúng ta trong ánh sáng của mầu nhiệm Chúa Cha, trong ánh sáng của mầu nhiệm Ba Ngôi, và trong ánh sáng ấy, Đức Ki-tô đã biết chúng ta như Ngài đã từng biết Nathanaen.

### **Ở dưới cây vả**

Câu trả lời đầu tiên mà Đức Giê-su dành cho một người hoài nghi như Nathanaen “trước khi Philipphê gọi anh, lúc anh đang ở dưới cây vả, tôi đã thấy anh” (Gn 1,48), đã thúc đẩy anh cất lời tuyên xưng niềm tin đầy nhiệt huyết: - “Thưa Thầy, chính Thầy là Con Thiên Chúa, chính Thầy là Vua Ítraen!” - (Gn 1,49), là một phần các mầu nhiệm của Tin Mừng mà chúng ta đang mong đạt tới trong Nước Trời, hầu chúng ta có thể hiểu được phần nào những gì Đức Giê-su đã viết trên đất trong Tin Mừng về người phụ nữ ngoại tình (Gv 8,6-8), hoặc những gì mà Đức Giê-su đã nói với thánh Phê-rô trong Bữa Tiệc Ly trong Tin Mừng của thánh Gioan (Gn 21,19).

Trong khi tìm hiểu xem Natanaen làm gì ở dưới cây vả, một cách thông thường, chúng ta có thể liên tưởng đến những nhánh rễ dưới gốc cây; hình ảnh này gợi cho chúng ta thấy rằng, dưới bóng mát của cây vả, một cách nào đó, Nathanaen đã *cắm rễ* đời mình trong sự thật về ơn gọi của dân Ítraen: “Đây đích thật là một người Ítraen, lòng dạ không có gì gian dối” (Gn 1,47).

Trong khi ở tại Việt Nam, đoạn Tin Mừng về sự kiên nhẫn của Thiên Chúa, được đọc trong Phụng Vụ, đã đánh động tôi rất nhiều. Thiên Chúa kiên nhẫn cho phép cây vả được tồn tại thêm một năm nữa để người làm vườn có thể vun xới chung quanh và bón phân cho nó (x. Lc 13,6-9).

Công việc mà người làm vườn đã làm đó chăm sóc gốc rễ: cuốc xới chung quanh cây vả và thêm phân bón cho cây để những nhánh rễ có thêm nhiều chất sinh dưỡng cần thiết để sống và sinh hoa kết trái.

Hình ảnh này phản ánh trung thực bản chất và nhiệm vụ ơn gọi đan tu của chúng ta; ơn gọi ấy chỉ thực sự sống động và phong phú nếu chúng ta biết chăm sóc nó từ gốc rễ.

Ơn gọi của chúng ta sẽ đơm hoa kết trái nếu chúng ta nuôi dưỡng gốc rễ nhân vị của mình bằng việc tuân giữ luật đan tu. Công việc của những nhánh rễ luôn luôn âm thầm, ẩn kín và khuất dấu, không ai thấy được, thế nhưng sức sống, vẻ đẹp và sự phong phú của toàn thân cây lại lệ thuộc vào chúng. Theo nghĩa này, thánh Biển Đức mời gọi chúng ta hãy *cắm rễ* trong cộng đoàn qua lời khấn vĩnh cửu; và mỗi cá nhân và cả cộng đoàn, hãy vun đắp hàng ngày những gì giúp cho chúng ta thuộc trọn về Thiên Chúa, Đấng đã mời gọi chúng ta trở nên những cây nho tươi tốt trong vườn nho Vương Quốc của Người. Người đan sĩ, hay nữ đan sĩ nào biết vun xới chăm sóc từ cội rễ, sẽ trở nên sống động và phong phú không chỉ cho bản thân, mà cho cả cộng đoàn, cho Giáo Hội và toàn thế giới.

Điều mà chúng được mời gọi để sống trong cộng đoàn đan tu của mình là vun xới đất và chăm sóc gốc rễ của chúng ta. Trong lá thư Mùa Giáng Sinh này, tôi muốn nhấn

manh đến một khía cạnh của công việc chăm sóc gốc rễ ơn gọi của chúng ta, mà tôi cho rằng nó phải là đối tượng cho những dẫn thân của mỗi người trong toàn dòng, nếu chúng ta muốn sinh hoa kết trái như Chúa muốn và như Chúa hứa ban. Công việc đó chính là việc thường huấn khởi sự từ việc lắng nghe lời Chúa.

### **« Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước »**

Thánh Biển Đức và các linh phụ, linh mẫu của Xi-tô đều công nhận tầm quan trọng đặc biệt của việc lắng nghe Thiên Chúa trong thinh lặng và khiêm tốn. Thiên Chúa hiện diện trong đời sống của chúng ta và thường xuyên nói với chúng ta qua lời Kinh Thánh, trong Phụng Vụ, trong các Bí Tích, qua lời giáo huấn của Bề Trên của cộng đoàn, qua truyền thống của các thánh linh phụ, linh mẫu đan tu. Khi chúng ta lắng nghe trong thinh lặng và với lòng khiêm tốn những điều Thiên Chúa nói với chúng ta, những điều Thiên Chúa thổ lộ cho con tim của chúng ta, chúng ta sẽ có khả năng nghe được tiếng Chúa, Đấng muốn đối thoại với chúng ta qua tất cả, qua mọi cuộc gặp gỡ và qua mọi hoàn cảnh.

Tôi nhận thấy trong đời sống của các cộng đoàn chúng ta, việc Đọc sách thiêng liêng (*lectio divina*) chưa được trau dồi cách đầy đủ, chẳng hạn như việc đọc chậm rãi và suy niệm Lời Chúa. Có nhiều việc thực hành tâm linh, nhiều việc sùng kính khác nhau, và nhất là có nhiều công việc, nhưng dường như tất cả những thực hành ấy chưa được nuôi dưỡng cách đầy đủ bởi việc lắng nghe lời Kinh thánh.

Việc Đọc sách thiêng liêng phải được thực hành hàng ngày qua việc đọc và suy niệm Kinh Thánh, suy niệm lời mà Thiên Chúa muốn nói với chúng ta ngày hôm nay, qua những hoàn cảnh cuộc sống hiện tại, để giúp chúng ta sống theo Thánh Ý của Người, sống trong tình yêu của Người, trong ánh sáng của Người và trong mối tương quan với Người. Như lời Thánh Vịnh 118: “Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, ánh sáng cho nẻo đường con đi” (c. 105). Lời Chúa là ánh sáng chiếu tỏa hành trình chúng ta đang tiến bước để đi theo Đức Ki-tô và giúp chúng ta ngày càng thẳng tiến trong niềm trông cậy dù có bước đi trong đêm tối hay sương mù dày đặc. Qua việc Đọc sách thiêng liêng, mỗi ngày chúng ta phải tìm nghe Lời Chúa, Đấng sẽ giúp chúng ta biết ngoan ngoãn để cho Người huấn luyện chúng ta trong mọi hoàn cảnh chúng ta sống, những khi thuận lợi hay những lúc bất lợi. Lời Chúa sẽ giúp chúng ta biết cách đáp lại lời mời gọi của Người, đối thoại với Người trong việc cầu nguyện liên li. Khi con tim chúng ta được đong đầy bằng việc lắng nghe Lời Chúa, lời Tin Mừng, lắng nghe chính Ngôi Lời của Thiên Chúa là Đức Giê-su Ki-tô, Đấng nhập thể làm người, thì việc giữ thinh lặng không còn là điều khó khăn nữa; một sự thinh lặng sâu thẳm, ngay cả khi chúng sống giữa những tiếng ồn ào hay cả khi chúng ta phải trao đổi với những người khác.

Việc Đọc sách thiêng liêng nếu được trau dồi và được làm sống động theo cách này sẽ giúp chúng ta biết lắng nghe nhau, chú tâm hơn đến những người anh chị em của chúng, và đối thoại với nhau cách chân thành. Việc chia sẻ Lời Chúa trong cộng đoàn là một điều rất ích lợi bởi vì khi lắng nghe những điều mà Chúa đánh động nơi người anh chị em của chúng ta, chúng ta sẽ chú tâm hơn đến điều Chúa muốn nói cách cá nhân với riêng mình.

Đối với thánh Biển Đức và tất cả các thánh phụ Xi-tô, như thánh Bê-na-đô, không bao giờ suy niệm mà không kèm theo việc lắng nghe Lời Chúa. Thực hành suy niệm Ki-

tô giáo luôn là lắng nghe Lời Chúa, để đi vào cuộc đối thoại với Người. Tất cả các linh phụ và linh mẫu của chúng ta đều dạy chúng ta suy niệm bắt đầu bằng việc lắng nghe Lời Chúa.

Điều này sẽ đem đến cho chúng ta niềm vui nội tâm để chúng ta biết hài lòng trong mọi hoàn cảnh. Chúng ta hãy nghĩ tới kinh nghiệm của các môn đệ trên đường Emmau, họ đã lắng nghe Đức Giê-su khi Ngài giải thích cho họ hiểu lời Kinh Thánh, họ đã cảm thấy trái tim tràn đầy niềm vui, vượt lên những sầu muộn tăm tối, những thất vọng và cảm ràm mà họ đã từng bị nhận chìm trước khi gặp gỡ và lắng nghe Đức Giê-su, Đức Giê-su là Lời, là Ngôi Lời tỏa sáng toàn bộ Kinh Thánh (x. Lc 24,13-31).

Cả chúng ta nữa, nhờ việc lắng nghe, suy niệm lời Chúa, chúng ta có thể khám phá ra ra từ gốc rễ sâu xa của con tim chúng ta sức sống cho toàn thân cây, cho nhánh lá, cho hoa trái cuộc đời của từng cá nhân và của cả cộng đoàn. Nếu không có đời sống nội tâm cảm rễ trong việc lắng nghe Lời Chúa nói với chúng ta, thì tất cả cuộc đời chúng ta ở trong đan viện chỉ bị thu hẹp trong những hình thức sống trống rỗng, mặc dù về bên ngoài có thắm mỹ thế nào đi nữa, cũng không đủ để biện minh cho những từ bỏ và hy sinh mà ơn gọi của chúng ta đòi hỏi, và thế rồi người ta bắt đầu tìm kiếm sự bù trừ và những tiêu khiển.

### **Những nguồn mạch của việc thường huấn**

Đối với thánh Biển Đức, Lời Chúa là nguồn mạch sâu kín và thường hằng của việc huấn luyện đan tu. Lời Chúa đem lại ý nghĩa cho cuộc sống, giúp chúng ta sống cách sâu sắc và chân thành trong việc tưởng nhớ đến Đức Ki-tô, Ngôi Lời Thiên Chúa. Nhưng, nguồn mạch này được truyền trao cho chúng ta qua truyền thống của Giáo Hội; điều hết sức quan trọng là chúng ta không được quên lãng hay bỏ qua chiều kích giáo hội của mạch Khải, nếu không việc huấn luyện của chúng sẽ sa vào chủ nghĩa kinh thánh trừu tượng.

Trong chương cuối của Tu luật, dường như thánh Biển Đức không khỏi băn khoăn vì ngài không muốn thấy chúng ta rơi vào chủ nghĩa cực đoan rút gọn mọi nguồn mạch của đời sống đức tin và đời sống ơn gọi đan tu. Ngài nói rằng tu luật không tóm gọn tất cả; để sống tu luật cách đúng đắn, cần phải chuyên cần giữ luật, và chăm sóc việc giữ luật bằng nguồn nước kín mức từ truyền thống “học thuyết của các thánh phụ”. (Tu luật 73,2).

Thế rồi, thánh Biển Đức trình bày việc thường huấn đan tu như việc kín nước từ nguồn suối; nước suối được truyền đến chúng ta từ nguồn suối Kinh Thánh qua hai chiếc bình lớn: chiếc bình học thuyết của “các Thánh phụ công giáo” và của “các Thánh phụ đan tu”:

“Thực vậy, có trang nào, có lời nào Chúa phán trong Cựu Ước và Tân Ước lại không phải là quy tắc rất mực ngay chính cho đời sống con người? Có sách nào của các Thánh phụ công giáo lại chẳng lên tiếng dẫn đường chỉ lối cho ta chạy thẳng đến Đấng Tạo Thành chúng ta? Những bài thuyết trình của các Giáo phụ, các quy chế và hạnh tích của các ngài, và bản tu luật của cha thánh Basiliô là gì? Nếu không phải là những lợi khí luyện đức cho các đan sĩ đạo hạnh và vâng lời đó sao?” (Tu luật 73, 3-6).

Nước hằng sống của Lời Chúa truyền đến chúng ta cách trực tiếp nhưng việc kín múc của chúng ta chỉ thực sự phong phú nếu chúng ta đón nhận mạch nước ấy qua truyền thống giáo phụ và truyền thống đan tu mà Giáo Hội cung cấp cho chúng ta.

Đoạn văn trong Tu luật chương 73 thực sự quan trọng bởi nó nói lên những lý do khiến thánh Biển Đức phải nhấn mạnh đến mọi cấp độ của việc kín múc nguồn suối Mạc Khải và Truyền Thống Ki-tô giáo.

Trước hết ngài nói rằng, kinh thánh, đối với chúng ta là "*rectissima norma vitae humanae* – quy tắc rất mực ngay chính cho đời sống con người". Lời Chúa dạy chúng ta trở nên những con người thực thụ, chứ không chỉ trở nên những tu sĩ, những con người đạo đức; không chỉ lo cầu nguyện nguyện hay suy niệm. Thiên Chúa nói với chúng ta để Người hoàn thành nơi chúng ta trước tiên ơn gọi làm người, một kế hoạch mà Người đã có khi tạo dựng con người theo hình ảnh và đồng hình đồng dạng với Người. Do đó, Lời Chúa phải huấn luyện tất cả nhân bản tính của chúng ta và mọi chiều kích của đời sống nhân sinh của chúng ta. Thánh Biển Đức cho chúng ta thấy rằng hơi thở của việc lắng nghe Lời Chúa xuyên suốt qua từng trích dẫn Kinh Thánh trong mỗi chương của Tu luật ngay cả khi ngài đề cập đến khía cạnh vật chất và thông thường trong đời sống hàng ngày. Lời Chúa soi sáng và hướng dẫn từng bước đi trong cuộc mạo hiểm của kiếp người, và giúp chúng ta sống tất cả mọi cảnh huống của cuộc đời trong sự hiệp nhất với kế hoạch yêu thương của Cha. Như vậy, cũng như Ngôi Lời đã mặc lấy xác phàm, đã cư ngụ giữa chúng ta và sống cách trọn vẹn và tròn đầy nhân tính với chúng ta, thì trong chính đời sống của chúng ta, Lời Chúa cũng muốn nhập thể kế hoạch tốt lành của Chúa Cha, Đấng muốn làm chúng ta trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Con qua ân sủng của Chúa Thánh Thần.

Thánh Biển Đức còn nói với chúng ta rằng những tác phẩm của các Giáo phụ cũng dạy cho chúng ta biết con đường ngay chính để trở về cùng Cha, để gặp được chính Đấng đã tạo dựng nên chúng ta và là Nguồn Cội đích thực của chúng ta. Học thuyết của các Giáo phụ giúp chúng ta đi thẳng đến vận mệnh chúng ta, tiến bước hướng về cùng đích của hiện hữu nhân sinh, đó chính là tìm lại mối hiệp thông vĩnh cửu với Thiên Chúa, hình ảnh mà chúng ta đã đánh mất bởi tội lỗi. Các Giáo phụ cũng là một nguồn mạch nuôi dưỡng chân lý và sự hoàn thiện của đời sống nhân bản của chúng ta.

Về "các Thánh phụ công giáo", chúng ta phải hiểu là tất cả các tác giả mà Giáo hội công nhận học thuyết của các ngài phù hợp với chân lý Mạc Khải, mà Giáo hội đã nhận từ Đức Ki-tô và truyền lại cho chúng ta xuyên qua hàng thế kỷ, và rõ ràng là cũng phải kể đến Giáo huấn của Hội Thánh cho đến ngày nay. Để trở về với Cha, Đấng sáng tạo chúng ta, chúng ta cần đến đức tin và sự trợ lực của Giáo Hội, chúng ta cần trung thành với Giáo Hội trong chân lý và tự do.

Cuối cùng, thánh Biển Đức mời gọi chúng ta hãy đến kín múc nơi mạch suối truyền thống đan tu. Cũng như các Giáo phụ và Giáo Mẫu truyền tải Lời Chúa cho chúng ta để chúng ta tiến bước trong chân lý hướng về cùng đích của mình, thì cũng từ cùng một nguồn đó, các Linh Phụ và Linh Mẫu của đời sống đan tu cũng truyền tải cho chúng ta truyền thống của Giáo Hội để giúp chúng ta sống đúng với vẻ đẹp ơn gọi của chúng ta. Ngoài những nguồn mạch truyền thống đan tu mà thánh Biển Đức có thể trích dẫn trong thời đại của ngài; ngày hôm nay, chúng ta có thể thêm vào nhiều tác phẩm khác giúp chúng ta đào sâu ơn gọi đặc trưng của mình, hoặc là hạnh tích của các nam nữ đan sĩ đã có một đời sống gương mẫu. Hiển nhiên là chúng ta phải kể đến những học giả và

các thánh của dòng Xi-tô chúng ta. Những tác phẩm và đời sống của các ngài - học thuyết của các ngài luôn là kinh nghiệm từ cuộc sống - tất cả “không phải là những lợi khí luyện đức cho các đan sĩ đạo hạnh và vâng lời đó sao?”. Mỗi dạng thức ơn gọi, chẳng hạn ơn gọi đan tu đều góp phần vào sự hoàn thiện của con người, nếu nó trở nên “nhân đức”, tức là một giá trị mà ân sủng nhập thể nơi một nhân vị, một “cách sống đạo hạnh” giúp cho một nhân vị trở nên tốt lành, chân thành và xinh đẹp khi thực hành cách sống này để bước theo Đức Ki-tô. “Sống đạo hạnh” luôn là hoa trái của sự vâng lời bởi vì ơn gọi của chúng ta không phải do chúng ta sáng lập ra. Nếu chúng ta sáng tạo ra ơn gọi của mình, chúng ta sẽ không bước theo Đức Ki-tô, chúng ta sẽ bước theo chính bản thân mình, và như thế không có dạng thức ơn gọi nào tệ hại hơn một ơn gọi chỉ kêu gọi chính mình, chỉ lắng nghe chính mình và chỉ “vâng lời” chính mình; lúc đó khi người ta nghĩ rằng mình đang thăng tiến, lại là chính lúc người ta quanh quẩn bên chính bản thân mình, chỉ là dậm chân tại chỗ chứ không hề tiến bước.

Nếu điều này xảy ra nơi chúng ta, có lẽ thường là do từ gốc rễ lương tâm và tự do, sự vâng phục và tuân giữ tu luật của chúng ta đã không được nuôi dưỡng và phát triển bởi những nguồn mạch huấn luyện đan tu mà thánh Biển Đức nêu ra ở đây. Cho nên, việc ý thức và giúp đỡ nhau đạt đến những nguồn mạch này là một vấn đề quan trọng không những trên bình diện cá nhân mà cả trên bình diện cộng đoàn. Điều này không có nghĩa là chúng ta phải hiểu biết trọn vẹn Kinh thánh hay đọc hết tất cả các Giáo phụ. Một cách đơn giản, mỗi người cần ý thức đến nhu cầu đón nhận ba nguồn mạch của việc huấn luyện mà giáo hội trao cho chúng ta, dù là ở mức độ cơ bản, tối thiểu, nhưng phải được thực hiện cách trung thành và chuyên cần. Nhờ đó mà những gốc rễ cây ơn gọi của chúng ta mới được sinh dưỡng và sinh trưởng, chúng ta sẽ sinh hoa trái dồi dào không chỉ cho chính mình, mà cho Giáo hội và cho cả trần thế, bởi vì trong giáo hội, vai trò trên hết của đời sống đan tu là ơn gọi sống như nhánh rễ cây, ẩn kín nhưng lại không thể thiếu được cho sự sống, vẻ đẹp và sự sung mãn của cả cây.

### **“Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời thiên thần nói”**

Thánh Biển Đức mời gọi chúng ta chú tâm đến việc thường huấn để ngày càng thăng tiến trong hành trình ơn gọi đan sĩ cộng tu mà thánh nhân đã vạch ra (x. Tu Luật 73). Lắng nghe và đào sâu Lời Chúa suốt cả cuộc đời: Lời Chúa thực sự trở nên Lời cho chúng ta nếu chúng ta để cho Lời ấy nhập thể vào trong đời sống nhân sinh thường ngày của chúng ta qua tác động của Chúa Thánh Thần.

Về điểm này, Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ và là Thầy của chúng ta. Với Mẹ, tất cả được tập trung trong lời đáp với sứ thần Gabrieen: “Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói!” (Lc 1,38). Sự tự do khiêm hạ và đón nhận của mẹ đã để cho Lời Chúa trở thành một biến cố trong chính con người của Mẹ, biến cố Đức Giê-su Ki-tô nhập thể làm người để cứu độ trần gian. Lời Chúa mà chúng ta lắng nghe và suy niệm cũng muốn trở thành một biến cố trong cuộc đời của chúng ta. Nhờ đó mà Lời Chúa đạt tới mục đích của mình là thực hiện trong chúng ta kế hoạch yêu thương của Ba Ngôi. Chính cuộc sống chúng ta phải trở nên một biến cố của Đức Ki-tô, một dấu chỉ, một khí cụ của tình yêu và sự hiện diện của Ngài.

“Cũng như mưa với tuyết sa xuống từ trời không trở về trời nếu chưa thấm xuống đất, chưa làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nảy lộc, cho kẻ gieo có hạt giống, cho người

đói có bánh ăn, thì lời Ta cũng vậy, một khi xuất phát từ miệng Ta, sẽ không trở về với Ta nếu chưa đạt kết quả, chưa thực hiện ý muốn của Ta, chưa chu toàn sứ mạng Ta giao phó” (Is 55, 10-11).

Như Đức Maria, chúng ta được mời gọi tín thác vào quyền năng của Chúa Thánh Thần, để sống Lời Chúa, đón nhận và làm đâm chồi nảy lộc Lời Chúa trong mảnh đất nhân sinh nghèo khó của chúng ta. Lời Chúa không là một ý tưởng, hay một khái niệm khó hiểu, như là Một Ngôi Vị, là Con Thiên Chúa đã xuất hiện nơi trần thế như một Hài Nhi, được sinh ra, lớn lên nơi chúng ta và giữa chúng ta. Chính Ngài là Đấng thực hiện hóa trong chúng ta sự liên hợp trùng khớp giữa Lời và Biến Cố, giữa Chân Lý và Sự Sống, qua các bí tích và trong đời sống của Giáo Hội. Chính Ngài là Ngôi Lời làm mọi sự trở nên mới mẻ (x. Kh 21,5), làm tái sinh những gì là già nua, cần cỗi và chết chóc. Chính Ngài là Gốc Giê-sê (Is 11,1) từ đó làm hồi sinh Dân Chúa, làm tái sinh sự sống của mỗi người chúng ta, của các cộng đoàn và toàn dòng chúng ta.

Sự tái sinh của chúng ta trong Đức Ki-tô chính là sự sống của Đức Ki-tô trong chúng ta. Tôi cầu chúc sự sống ấy đến với tất cả anh chị em trong Mùa Giáng Sinh này và trong mọi ngày của năm mới sắp tới. Sang năm mới, tôi sẽ rất hạnh phúc được gặp gỡ anh chị em hoặc ít ra, được hiệp thông với tất cả anh chị em trên cuộc hành trình khiêm tốn nhưng vui tươi của chúng ta, cuộc hành trình của lắng nghe và bước theo sự hiện diện của Đấng Emmanuen, Thiên Chúa ở cùng chúng ta!

Trong tình huynh đệ trìu mến.



Fr. Mauro-Giuseppe Lepori  
Tổng Viện Phụ Dòng Xi-tô

Roma, 8 tháng 12 năm 2011  
Lễ trọng Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội